

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2021/DS-ST
Ngày 23/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Trọng Thịnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Xuân Xế và bà Trần Huyền Trang.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 58/2021/TLST-DS ngày 19/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2021/QĐXXST-DS ngày 24/8/2021 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu Sử, sinh năm 1971; (có mặt);

Trú tại: Thôn Lạc Nhuế, xã Thụy Hoà, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Bà Ngô Thị Thủy, sinh năm 1969; (vắng mặt);

Trú tại: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02/3/2021 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu Sử trình bày:

Ông Sử có mở hiệu cầm đồ tại gia đình ở địa chỉ thôn Lạc Nhuế, xã Thụy Hoà, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Ông và bà Ngô Thị Thủy có mối quan hệ quen biết nên tháng 7/2019, bà Thủy có đến hỏi vay ông Sử một số tiền và được ông đồng ý cho vay. Cụ thể số tiền vay như sau:

Ngày 12/7/2019, ông Sử cho bà Thủy vay số tiền là 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng); thời hạn vay: 01 năm kể từ ngày 12/7/2019 đến ngày 12/7/2020. Khi ông Sử cho bà Thủy vay tiền, hai bên có lập Giấy biên nhận cầm đồ kiêm phiếu xuất tiền. Tại Giấy biên nhận cầm đồ kiêm phiếu xuất tiền, 02 bên không thỏa thuận về lãi, tuy nhiên ông Sử cho rằng thực tế ông và bà Thủy có thỏa thuận miệng về lãi suất của khoản vay là theo lãi suất ngân hàng.

Khi ông Sử cho bà Thủy vay tiền, bà Thủy có cầm cố cho ông Sử tài sản để đảm bảo cho khoản vay là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 399706 mang tên hộ bà Ngô Thị Thủy; có thông tin: Thửa đất số: 26b1a + 26b2a, tờ bản đồ số: 05, diện tích: 112m², tại địa chỉ: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Việc giao nộp cầm cố Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên do 02 bên tự nguyện, có được ghi nhận tại Giấy biên nhận cầm đồ kiêm phiếu xuất tiền. Khi lập giấy này có chị Hoàng Thị Hương làm chứng và ký tên vào giấy.

Sau khi vay, bà Thủy không thực hiện trả lãi cho ông Sử. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày lập giấy vay tiền, kết thúc thời hạn vay, bà Thủy cũng không trả tiền gốc cho ông Sử. Ông Sử có yêu cầu bà Thủy phải thanh toán cho ông số tiền gốc và lãi như đã thỏa thuận, tuy nhiên, bà Thủy không thanh toán cho ông Sử. Sau đó, ông Sử có nhiều lần thúc giục, đến nhà yêu cầu bà Thủy nhiều lần nhưng bà Thủy đều không không hợp tác, không thanh toán nợ cho ông.

Nay ông Sử yêu cầu bà Thủy phải có nghĩa vụ phải trả cho ông số tiền cả gốc là 120.000.000 đồng, không yêu cầu về lãi. Đối với đề nghị Tòa án cho phát mại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 399706 mang tên hộ bà Ngô Thị Thủy; có thông tin: Thửa đất số: 26b1a + 26b2a, tờ bản đồ số: 05, diện tích: 112m², tại địa chỉ: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để thực hiện thanh toán số tiền trên cho ông, nay ông xin rút yêu cầu này, đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết. Đối với người tên Hoàng Thị Hương có ký tên tại dưới Hợp đồng cầm đồ, kiêm phiếu xuất tiền, ông Sử không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, không đề nghị Tòa án đưa người tên Hương vào tham gia tố tụng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Hữu Sử đã cung cấp các tài liệu chứng cứ để bảo vệ yêu cầu khởi kiện của mình gồm: 01 Sổ hộ khẩu; 01 Hợp đồng cầm đồ, kiêm phiếu xuất tiền (bản photo); 01 giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ cầm đồ, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 399706 mang tên hộ bà Ngô Thị Thủy; 02 Chứng minh nhân dân.

Đối với bị đơn là bà Ngô Thị Thủy đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, được tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án và không cung cấp cho Tòa án bất cứ lời khai, chứng cứ gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, bị đơn chấp hành không đúng pháp luật.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng điều 463, 464, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu Sử.

- Buộc bà Ngô Thị Thuỷ phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu Sử số tiền 120.000.000đ.

- Đình chỉ đối với yêu cầu đề nghị phát mại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 399706 mang tên hộ bà Ngô Thị Thuỷ; có thông tin: Thửa đất số: 26b1a + 26b2a, tờ bản đồ số: 05, diện tích: 112m², tại địa chỉ: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn là bà Ngô Thị Thuỷ có nơi cư trú tại thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Nguyên đơn là ông Nguyễn Hữu Sử đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh giải quyết việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với bà Thuỷ. Do vậy vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa ông Nguyễn Hữu Sử và bà Ngô Thị Thuỷ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

[2] Tại Giấy biên nhận cầm đồ kiêm phiếu xuất tiền đề ngày 12/7/2019, có đầy đủ chữ ký của bà Ngô Thị Thuỷ đã thể hiện bà Thuỷ có vay của ông Nguyễn Hữu Sử tổng số tiền là 120.000.000đ, thời hạn vay: 01 năm từ ngày 12/7/2019 đến ngày 12/7/2020, không có lãi suất.

Do bà Thuỷ không trả nợ khi ông Sử đòi nên ông Sử đã làm đơn khởi kiện yêu cầu bà Thuỷ phải trả số tiền gốc là 120.000.000đ.

Tòa án cùng với địa phương đã giao thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng hợp lệ cho bà Thuỷ nhưng bà Thuỷ vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Việc bà Thuỷ vắng mặt được coi là trường hợp cố tình trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện.

[3] Xét thấy, bà Ngô Thị Thuỷ có vay của ông Nguyễn Hữu Sử số tiền 120.000.000đ, thời hạn vay: 01 năm từ ngày 12/7/2019 đến ngày 12/7/2020, không có lãi suất, thể hiện tại Giấy biên nhận cầm đồ kiêm phiếu xuất tiền đề ngày 12/7/2019. Khi vay, bà Thuỷ có cầm cố cho ông Sử tài sản để đảm bảo cho khoản vay là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 399706 mang tên hộ bà Ngô Thị Thuỷ; có thông tin: Thửa đất số: 26b1a + 26b2a, tờ bản đồ số: 05, diện tích: 112m², tại địa chỉ: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

HĐXX nhận thấy việc cầm cố tài sản của các bên không tuân thủ theo các quy định của pháp luật được quy định tại điều 317, 500, 501, 502 của Bộ luật dân sự năm 2015, không làm thủ tục đăng ký giao dịch đảm bảo tại các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, do vậy không chấp nhận việc cầm cố, thế chấp này; do vậy, hợp đồng cầm cố trên vô hiệu đối với tài sản đảm bảo, cần trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 399706 mang tên hộ bà Ngô Thị Thủy; có thông tin: Thửa đất số: 26b1a + 26b2a, tờ bản đồ số: 05, diện tích: 112m², tại địa chỉ: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh cho bà Ngô Thị Thủy là hợp pháp.

Đối với yêu cầu của ông Sử về việc buộc bà Thủy phải có nghĩa vụ phải trả cho ông số tiền cả gốc là 120.000.000 đồng, không yêu cầu về lãi, HĐXX nhận thấy yêu cầu này của ông Sử là có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu đề nghị Tòa án cho phát mại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 399706 mang tên hộ bà Ngô Thị Thủy; có thông tin: Thửa đất số: 26b1a + 26b2a, tờ bản đồ số: 05, diện tích: 112m², tại địa chỉ: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để thực hiện thanh toán số tiền trên cho ông trong trường hợp bà Thủy không thanh toán hoặc thanh toán không đủ cho ông số tiền trên, ông Sử đã rút yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Tại Giấy biên nhận cầm đồ kiêm phiếu xuất tiền đề ngày 12/7/2019, có đầy đủ chữ ký của bà Ngô Thị Thủy đã thể hiện bà Thủy có vay của ông Nguyễn Hữu Sử tổng số tiền là 120.000.000đ có tên và chữ ký của chị Hoàng Thị Hương, tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, ông Sử không cung cấp được tên tuổi, địa chỉ, nơi cư trú cụ thể của chị Hương; Tòa án cũng đã đi xác minh tại địa phương để làm rõ nhưng do thông tin không đủ nên không thể xác định được; ông Sử cũng không có yêu cầu dân sự nào đối với chị Hoàng Thị Hương, do đó không cần đưa chị Hương vào tham gia tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa, bà Thủy được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà Thủy.

[4] Về án phí: Vì yêu cầu của ông Sử được chấp nhận, do vậy bà Thủy phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 25, 36, 227, 228, 235, 264, 266, 267, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 463, 464, 466, 470 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu Sử.

2. Buộc bà Ngô Thị Thuỷ phải có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hữu Sử số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

3. Đình chỉ đối với yêu cầu đề nghị phát mại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 399706 mang tên hộ bà Ngô Thị Thuỷ; có thông tin: Thửa đất số: 26b1a + 26b2a, tờ bản đồ số: 05, diện tích: 112m², tại địa chỉ: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

4. Ông Nguyễn Hữu Sử phải trả lại cho bà Ngô Thị Thuỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X 399706 mang tên hộ bà Ngô Thị Thuỷ; có thông tin: Thửa đất số: 26b1a + 26b2a, tờ bản đồ số: 05, diện tích: 112m², tại địa chỉ: Thôn Lạc Trung, xã Dũng Liệt, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bà Ngô Thị Thuỷ phải chịu 6.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Hữu Sử 3.000.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2020/0001174, ngày 17/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS h. Yên Phong;
- THADS h. Yên Phong;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Trọng Thịnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Xuân Xế

Trần Huyền Trang

Lương Trọng Thịnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yên

Tạ Xuân Xê

Lương Trọng Thịnh

